Tên: ……...

Lớp: S3…

Ngày giao bài: Thứ …, ngày …./….

Ngày nộp bài: Thứ …, ngày …./….

Week: 38

Từ vựng HW: ……

Nghe HW: ……

StarLink

Skill Builder - Listening & Speaking

A. THEORY: EXTRA VOCABULARY

Con bấm vào link/code để nghe và đọc lại từ vựng nhé:

https://soundcloud.com/ms-chi-english/s3_for_w38_skill-builder

No.	Words/Phrase	Meaning	Picture	No.	Words/Phrase	Meaning	Picture
1	**what's up?** (phr)	đạo này thế nào? (hỏi thăm về tình hình)		4	**sounds good** (phr)	nghe ổn, đồng ý (khi tán thành)	
2	**how about + v-ing** (phr)	Sao không...? / Thế còn...? (đề xuất)		5	**see you then** (phr)	hẹn gặp lại (khi kết thúc cuộc trò chuyện)	
3	**what time shall we meet?** (phr)	chúng ta gặp nhau lúc mấy giờ?		6	**apple pie** (n)	bánh nướng nhân táo	

Note: *n = noun: danh từ; phr = phrase: cụm từ.*

B. CLASSWORK

LISTENING: Can I Speak to Sally?

Các con nghe bài ở link hoặc code sau:

https://www.youtube.com/watch?v=u-AUW72Rs1o

LIVEWORKSHEETS

I. Listen to the story. Number the sentences in the correct order.
(Nghe câu chuyện. Đánh số các câu theo đúng thứ tự.)

A. Hana and Sally meet at the bus stop.

B. Hana calls Sally on the phone.

C. Kate says she can go to school on Monday.

D. Sally and Hana talk about what time to meet.

E. Kate is sick at home.

F. Hana gives Kate an apple pie.

Your answers:

1 - B	2 -	3 -	4 -	5 -	6 - .....

II. Listen carefully and write ONE WORD or NUMBER in each blank.
(Nghe cẩn thận và viết MỘT TỪ hoặc MỘT SỐ vào mỗi chỗ trống.)

0. Hana says: "Hi. This is Hana."

1. Hana tells Sally: "Kate is ....."
2. They decide to meet at ..... o'clock.
3. Sally says: "Let's meet at the bus ....."
4. Kate says: "I'm okay now. I can go to school on ....."
5. Hana says: "Kate, here's an ..... pie."

LIVEWORKSHEETS

C. HOMEWORK

VOCABULARY (16 questions)

I. Con học nghĩa, phát âm và chép từ ở mục A. THEORY: EXTRA VOCABULARY (trang 1) một dòng vào vở.

II. Circle the correct answers. *(Khoanh tròn đáp án đúng.)*

1. **Anna**: Hi John! _____?
John: Not much. I'm just doing my homework.
A. See you then
B. What's up
C. Sounds good

2. **Max:** How about going to the park this Saturday?
Bill: _____! I love the park.
A. What's up
B. See you then
C. Sounds good

3. **Jack:** Let's meet at the cafe tomorrow.
Bella: OK. _____?
A. What time shall we meet
B. Apple pie
C. See you then

4. **Jill:** I'm hungry. _____ eating some apple pie?
Chris: Great idea! Let's go.
A. How about
B. What's up
C. Sounds good

5. **Rose**: OK, let's meet at 7 PM tomorrow.
Lisa: Perfect. _____!
A. What's up
B. See you then
C. How about

6. **Dino**: What's your favorite dessert?
Fred: My favorite dessert is _____.
A. apple pie
B. sounds good
C. see you then

III. Match to make a correct conversation. *(Ghép các câu để tạo thành một cuộc hội thoại đúng.)*

~~*0. Can I speak to Sally, please?*~~
1. What's up?
2. How about going to see her?
3. What time shall we meet?
4. Where shall we meet?
5. Kate, here's an apple pie. I made it for you.

A. That's a good idea!
~~*B. Speaking.*~~
C. How about at two?
D. Kate is sick.
E. Thanks. I like apple pie.
F. Let's meet at the bus stop.

Your answers:

0 – B	1 –	2 –	3 –	4 –	5 – .....

IV. Fill in the blanks. Use the words in the box. *(Điền vào chỗ trống. Sử dụng các từ trong hộp.)*

~~*What's up*~~	apple pie	What time shall	How about	See you then	Sounds

Lana: Hey Emma! ***(0)*** *What's up*?
Emma: Not much, just studying. And you?
Lana: Same. I'm a bit hungry. **(1)** ..... going to the bakery?
Emma: Great idea! I love **(2)** ..... there.

LIVEWORKSHEETS

Lana: **(3)** ..... good!

Emma: **(4)** ..... we meet?

Lana: How about 4 PM in front of the school?

Emma: Perfect. **(5)** .....!

LISTENING PRACTICE (5 questions)

Các con nghe bài ở link hoặc code sau:

https://www.youtube.com/watch?v=u-AUW72Rs1o

Listen again to the recording from CLASSWORK (page 1) and complete the exercises.

(Nghe lại bản ghi âm từ CLASSWORK (trang 1) và hoàn thành các bài tập.)

Read the sentences. Write T (True), F (False). *(Đọc các câu sau. Viết T (Đúng), F (Sai).)*

0. Sally calls Hana on the phone. F

1. Hana thinks going to see Kate is a bad idea. .....

2. Sally and Hana decide to meet at two o'clock. .....

3. Kate feels better and can go to school on Monday. .....

4. Hana buys the apple pie from a shop. .....

5. Kate says she likes apple pie. .....

LIVEWORKSHEETS